

THƯƠNG VỢ



Quanh năm buôn bán ở mom sông
Nuôi đủ năm con với một chồng.
Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo xèo mặt nước buổi đò đông.
Một duyên hai nợ, âu đành phận
Năm nắng mười mưa, dám quản công
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc!
Có chồng hờ hững cũng như không!



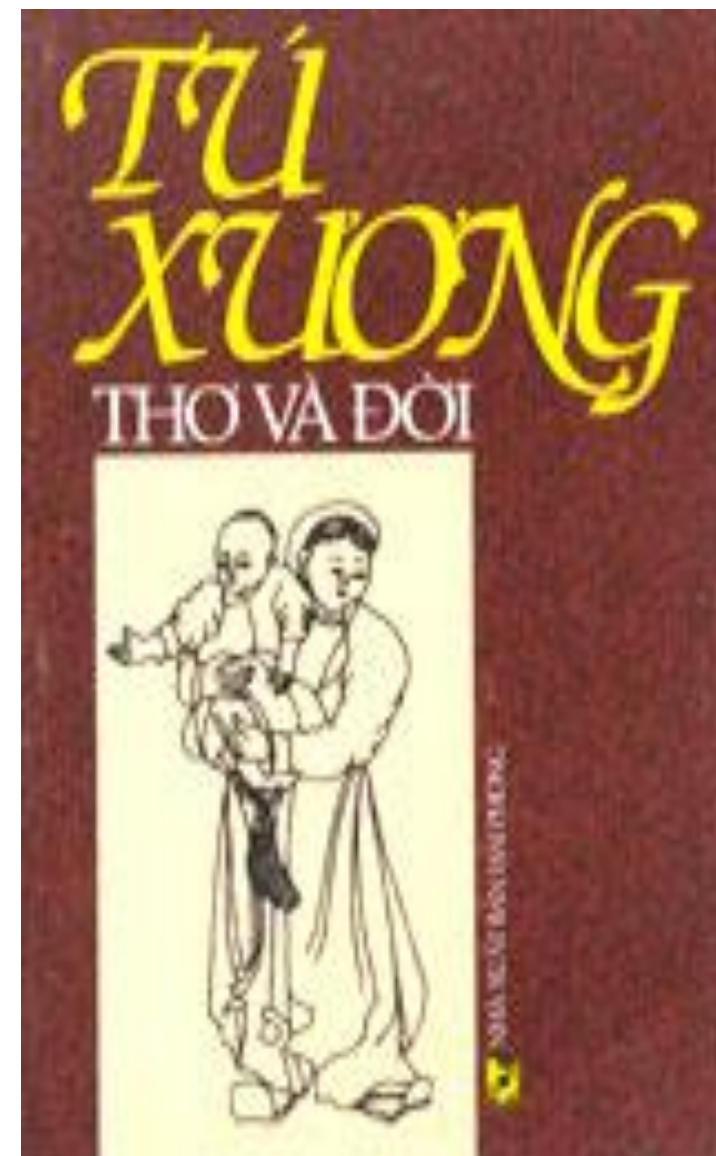
TRẦN TẾ XƯƠNG

1. Tác giả Trần Tế Xương (1870 - 1907)

- Tên thật là Trần Duy Uyên, thường gọi Tú Xương.
- *Quê quán*: Vị Xuyên, Nam Định.
- *Thời đại*: XHPK đang chuyển dần thành XHTD nửa PK
- *Bản thân*: lận đận trong thi cử
- *Con người*: cá tính, phóng túng, ngang tàng.



- *Sáng tác*: Khoảng 100 bài thơ Nôm và 1 số bài văn tế, phú, câu đối...
- Ông sở trường về thơ trào phúng.
- Tiếng cười trong thơ TX: Châm biếm, đả kích, tự trào tha thiết.
- Thơ Tú Xương trở thành đặc sản của người dân Nam Định.



2. Bài thơ Thương vợ

- Bà Tú trở thành đề tài độc đáo trong thơ Tú Xương
 - + Bà Tú tên là Trần Thị Mẫn
 - + Quê quán: Hải Dương
 - + Sinh ra trong gia đình gia giáo.
 - + Bà buôn bán gạo để nuôi chồng, con
- “Thương vợ” là bài thơ thất ngôn bát cú Đường luật, tiêu biểu Tú Xương viết về bà Tú



Câu hỏi thảo luận

1. Công việc của bà Tú được giới thiệu ở hai câu đầu như thế nào?
2. Cảnh làm ăn của bà Tú được miêu tả như thế nào?
3. Câu 5 – 6 nói lên đức tính gì của Bà Tú?
4. Ý nghĩa của tiếng chửi ở hai câu kết? Qua đó cho thấy ông Tú là người như thế nào?



a. Hai câu đề

Quanh năm buôn bán ở mom sông

Nuôi đủ năm con với một chồng

- Thời gian: “*Quanh năm*” tuần hoàn, vô hạn không được nghỉ.
- Công việc: “*Buôn bán*” vất vả, cơ cực, bấp bênh
- Địa điểm: “*Mom sông*” nơi gập ghềnh, chênh vênh, nguy hiểm.
- Nuôi đủ: không thiếu không thừa
- Tú Xương chế giễu bản thân, tự coi mình là kẻ ăn bám, ngang hàng với lũ con.



**Công việc mưu sinh
vất vả, lam lũ**

**Gánh nặng gia đình
đè nặng lên vai bà Tú**

**Sự đảm đang, tháo vát, chu đáo của bà Tú và lòng biết ơn
chân thành; sự ăn năn, day dứt của ông Tú.**

b. Hai câu thực

Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo sèo mặt nước buổi đò đông



- Nghệ thuật đảo ngữ
 - + từ láy tượng hình “*lặn lội*” nổi vất vả, lam lũ, bươn trải, tần tảo.
 - + từ láy tượng thanh “*eo sèo*” âm thanh ồn ào, hỗn độn, cãi vã tranh mua- bán.
- Ẩn dụ “*Thân cò*”: thân phận nhỏ bé, hẩm hiu, tội nghiệp của người phụ nữ.

Sự khó khăn, phức tạp, gian truân trong công việc của bà Tú.

“*Khi quãng vắng*”
vắng vẻ, đầy bất trắc, nguy hiểm.



“*buổi đò đông*”
sự chen lấn, nguy hiểm.

Sự tần tảo, đảm đang, tháo vát, chịu thương chịu khó của bà Tú và sự lo lắng, xót thương của ông Tú.

c. Hai câu luận

*Một duyên hai nợ âu đành phận
Năm nắng mười mưa dám quản công*

- Thành ngữ + số đếm tăng cấp:

- + “*Một duyên hai nợ*”: Duyên vợ - chồng, Nợ chồng – con
- + “*Năm nắng mười mưa*”: sự vất vả, cơ cực, nhọc nhằn.

- Thái độ của bà Tú:

- + “*Âu đành phận*”: sự cam chịu, chấp nhận.
- + “*Dám quản công*”: không tiếc công sức, dám chịu đựng, dám hi sinh.

Nghệ thuật đối

Bà Tú luôn nhẫn nhịn âm thầm, hết lòng vì chồng vì con. Bà chính là hình ảnh tiêu biểu cho người phụ nữ Việt Nam.



d. Hai câu kết

*Cha mẹ thói đời ăn ở bạc
Có chồng hờ hững cũng như không*



- Khẩu ngữ: “*cha mẹ thói đời*” chửi thói đời bạc bẽo, đen bạc
- Láy từ: “*hờ hững*” chê trách sự vô dụng, vô tích sự của bản thân mình
- ***Ý nghĩa tiếng chửi:***
 - + Tự trách mình kẻ “ăn ở bạc”, “hờ hững”, vô trách nhiệm, vô tích sự.
 - + Chửi thói đời vợ phải có trách nhiệm nuôi chồng ăn học, là nguyên nhân gây nên nỗi khổ của bà Tú.

Bi kịch của Tú Xương và tấm lòng yêu thương sâu sắc, biết ơn chân thành, cảm thông của ông tú dành cho vợ.

Tổng kết

Nội dung

Hình ảnh bà Tú:

- Tàn tảo, chịu thương chịu khó.
- Yêu chồng, thương con
- Giàu đức hi sinh, vị tha
- Tiêu biểu cho người phụ nữ Việt Nam

Cảm thông, thấu hiểu

- Yêu thương, quý trọng, biết ơn.

Nhân cách cao đẹp của Tú Xương

Tiêu biểu cho một bộ phận trí thức đương thời

Nghệ thuật

- Sử dụng tiếng Việt giản dị, tự nhiên, giàu sức biểu cảm.
- Nghệ thuật đối, phép đảo ngữ.
- Vận dụng sáng tạo hình ảnh VHDG và ngôn ngữ bình dân.
- Sự kết hợp giữa giọng điệu trữ tình và tự trào.

SO SÁNH ĐỂ THẤY ĐIỂM GIỐNG VÀ KHÁC NHAU TRONG TÍNH CÁCH VÀ SỐ PHẬN CỦA HỒ XUÂN HƯƠNG VÀ BÀ TÚ

- Giống nhau:

-

-

Khác nhau:

Hồ Xuân Hương

-
-
-
-
-

Bà Tú

-
-
-
-
-